

Số: /KH-UBND

Nam Định, ngày tháng 3 năm 2020

KẾ HOẠCH

Tổng kết thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh Nam Định giai đoạn 2011 – 2020, xây dựng Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh Nam Định giai đoạn 2021 - 2030

Thực hiện Quyết định số 20/QĐ-BCĐCCHC ngày 20/12/2019 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch tổng kết thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 và xây dựng Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định ban hành Kế hoạch tổng kết thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước tỉnh Nam Định, giai đoạn 2011-2020 và xây dựng Chương trình tổng thể CCHC nhà nước tỉnh Nam Định, giai đoạn 2021 – 2030, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá toàn diện tình hình triển khai và kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2011-2020 theo Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ; Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016- 2020 theo Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch 337/KH-UBND của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch CCHC tỉnh Nam Định giai đoạn 2011-2015; Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 14/12/2015 của UBND tỉnh về Chương trình tổng thể CCHC tỉnh Nam Định giai đoạn 2016-2020; xác định rõ những kết quả nổi bật đã đạt được, chỉ rõ những tồn tại hạn chế và nguyên nhân để rút ra bài học kinh nghiệm. Trên cơ sở đó, đề xuất các định hướng, giải pháp, nhiệm vụ cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 của tỉnh theo chủ trương, đường lối của Đảng và yêu cầu xây dựng, phát triển đất nước trong tình hình mới, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc tổng kết, đánh giá phải đảm bảo tính toàn diện, khoa học, thiết thực, hiệu quả; đánh giá đa chiều với sự tham gia của các cấp, các ngành có liên quan.

- Báo cáo tổng kết phải đánh giá chính xác, toàn diện kết quả đạt được trên các nội dung của CCHC; tập trung làm rõ kết quả so với mục tiêu, làm rõ mục tiêu đạt được, nguyên nhân những mục tiêu không đạt được; việc tổng hợp, phân tích các số liệu thống kê theo từng giai đoạn (giai đoạn 2011-2015 và giai đoạn 2016-2020). Đồng thời, đề xuất những định hướng, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030.

- Xây dựng, ban hành Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021- 2030 trên địa bàn tỉnh; trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ và trọng tâm CCHC; hệ thống giải pháp đồng bộ, đảm bảo tính khả thi, phù hợp với yêu cầu, điều kiện phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh.

- Gắn việc tổng kết với công tác thi đua- khen thưởng, đề xuất được những hình thức khen thưởng phù hợp cho những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh.

II. NỘI DUNG TỔNG KẾT

Căn cứ Kế hoạch CCHC giai đoạn 2011 - 2015, Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016 - 2020 và theo chức năng, nhiệm vụ, các cơ quan, đơn vị thực hiện xây dựng báo cáo tổng kết, tổ chức hội nghị tổng kết công tác CCHC giai đoạn 2011 - 2020 như sau:

STT	Nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	Xây dựng dự thảo, trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổng kết CCHC giai đoạn 2011-2020	Tháng 3	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố
2	Hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng báo cáo, triển khai tổng kết.	Xong trong tháng 3	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố
3	Các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức tổng kết, xây dựng báo cáo theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.	Xong trước 10/5/2020	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Các cơ quan có liên quan
4	Xây dựng các báo cáo chuyên đề theo lĩnh vực được UBND tỉnh giao chủ trì			
4.1	Tổng kết, đánh giá kết quả cải cách thể chế.	Xong trước 10/4/2020	Sở Tư pháp	Các cơ quan có liên quan
4.2	Công tác cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.	Xong trước 10/4/2020	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan có liên quan
4.3	Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC.	Xong trước 10/4/2020	Sở Nội vụ	Các cơ quan có liên quan
4.4	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.	Xong trước 10/4/2020	Sở Nội vụ	Các cơ quan có liên quan

4.5	Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.	Xong trước 10/4/2020	Sở Nội vụ	Các cơ quan có liên quan
4.6	Việc thực hiện cải cách tài chính công.	Xong trước 10/4/2020	Sở Tài chính	Các cơ quan có liên quan
4.7	Việc triển khai áp dụng hệ thống, quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 và ISO 9001: 2015	Xong trước 10/4/2020	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan có liên quan
4.8	Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước và xây dựng chính quyền điện tử.	Xong trước 10/4/2020	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan có liên quan
5	Xây dựng dự thảo Báo cáo tổng kết, các bảng biểu, phụ lục...; Tổ chức lấy ý kiến các sở, ban, ngành, địa phương vào dự thảo Báo cáo tổng kết.	Tháng 5	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố
6	Tổ chức Hội nghị tổng kết chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 trên địa bàn tỉnh Khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.	Tháng 6	Sở Nội vụ; Ban Thi đua- khen thưởng tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố
7	Hoàn thiện, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo tổng kết gửi Bộ Nội vụ.	Xong trước 30/6	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố
8	Xây dựng dự thảo Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh	Quý III	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố
9	Tổ chức xin ý kiến đóng góp vào dự thảo Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh	Quý IV	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố
10	Trình UBND tỉnh ban hành Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh.	Sau khi có Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan

III. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nội vụ:

- Xây dựng các văn bản phục vụ công tác tổng kết (Báo cáo, Phụ lục, bảng biểu...).

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện kế hoạch tổng kết.

- Hướng dẫn các đơn vị, địa phương xây dựng Báo cáo chung, Báo cáo chuyên đề; tổng hợp báo cáo của các sở, ban, ngành, địa phương; xây dựng dự thảo Báo cáo tổng kết, dự thảo Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh.

- Chuẩn bị các nội dung, tham mưu tổ chức Hội nghị tổng kết Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 trên địa bàn tỉnh.

- Trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh Báo cáo tổng kết và Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh .

2. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:

Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm thực hiện các nội dung sau:

a) Xây dựng kế hoạch và tổ chức tổng kết Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020 tại đơn vị, địa phương, đảm bảo nghiêm túc, chất lượng, tiến độ thời gian, phù hợp điều kiện thực tế. Cơ quan, đơn vị có thể tổ chức hội nghị tổng kết riêng hoặc lồng ghép với các hội nghị khác.

Đề xuất tập thể, cá nhân có thành tích tốt trong thực hiện nhiệm vụ CCHC để UBND tỉnh khen thưởng (có báo cáo thành tích).

b) Tổng hợp xây dựng Báo cáo tổng kết, Báo cáo chuyên đề thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; định hướng giai đoạn 2021 - 2030 của cơ quan, đơn vị.

Thời gian gửi báo cáo tổng kết về UBND tỉnh (qua phòng CCHC- Sở Nội vụ tổng hợp): **trước ngày 10/5/2020**.

Thời gian gửi báo cáo chuyên đề: **trước ngày 10/4/2020**

c) UBND các huyện, thành phố triển khai nội dung của Kế hoạch này đến UBND cấp xã.

3. Kinh phí thực hiện: Kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định.

Căn cứ Kế hoạch này, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo đúng yêu cầu, nội dung và tiến độ theo Kế hoạch./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành trong tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VP1, VP8.

Phạm Đình Nghị